

# NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THÀNH PHẦN KINH TẾ TƯ NHÂN Ở VIỆT NAM

## FACTORS IMPACT ON THE DEVELOPMENT OF PRIVATE ECONOMIC COMPONENT IN VIETNAM

NGUYỄN CHÍ HIẾU<sup>(\*)</sup>

**TÓM TẮT:** Phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế là một yêu cầu hết sức quan trọng trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa của nước ta hiện nay. Quá trình phát triển của thành phần kinh tế này không chỉ phụ thuộc vào bản thân của nó mà còn chịu sự tác động hết sức mạnh mẽ của nhiều yếu tố khác. Các yếu tố này có sự quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau. Có thể chia thành các nhóm yếu tố cơ bản sau đây: nhóm các yếu tố về chính trị, nhóm các yếu tố về kinh tế, nhóm các yếu tố về điều kiện tự nhiên, văn hóa, xã hội.

**Từ khóa:** kinh tế tư nhân; phát triển kinh tế tư nhân; yếu tố tác động.

**ABSTRACT:** Developing the private economy to be an important motivation of the economy is a very important requirement in building the socialist republic of Vietnam today. The development process of this economic component depends not only on itself but also under the strong influence of many different factors. These factors are closely related and affect each other. They can be divided into the following groups of basic factors: group of political factors, group of economic factors, group of factors of natural, cultural, social conditions.

**Key words:** private economy; private economic development; influencing factors.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại hội Đảng lần thứ VI (1986) đã đánh dấu một cột mốc quan trọng trong sự phát triển của kinh tế tư nhân, với nhận định: “Trong nhận thức cũng như trong hành động chúng ta chưa thừa nhận cơ cấu kinh tế nhiều thành phần ở nước ta đang tồn tại trong một thời gian tương đối dài, chưa nắm vững và sử dụng đúng quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất” [2, tr.23], Đảng ta đã đề ra đường lối phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, khẳng định: “Cần sửa đổi, bổ sung và công bố rộng rãi chính sách nhất quán đối với các thành phần kinh tế... xóa bỏ những thành kiến thiên lệch trong sự đánh giá và đối xử với người lao động thuộc các thành phần kinh tế khác nhau... tạo nên môi trường

tâm lý xã hội thuận lợi cho việc thực hiện chính sách sử dụng và cải tạo nền kinh tế nhiều thành phần” [3, tr.58-59]. Kinh tế tư nhân được phát triển không hạn chế địa bàn, quy mô, trong các ngành nghề mà pháp luật không cấm. Với sự chuyển đổi đó, kinh tế tư nhân ở Việt Nam đã dần được công nhận trở lại với đúng vai trò, vị trí của mình và có những bước chuyển biến hết sức mạnh mẽ cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Kể từ khi được công nhận và tạo điều kiện phát triển, thành phần kinh tế tư nhân đã có những đóng góp hết sức to lớn cho nền kinh tế nước ta, ngày càng khẳng định được vai trò quan trọng của mình. Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định, phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân cả về số lượng, chất lượng,

<sup>(\*)</sup> ThS. Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, [chihieu13131@gmail.com](mailto:chihieu13131@gmail.com), Mã số: TCKH31-21-2022

hiệu quả “*Thực sự trở thành một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế*” [5, tr.240].

Đến nay sự phát triển của kinh tế tư nhân còn gặp nhiều hạn chế, chưa thể phát huy hết được những tiềm năng, chưa thực sự đảm đương được vai trò của mình trong việc thúc đẩy sự tăng trưởng của nền kinh tế. Sự phát triển của kinh tế tư nhân không chỉ dựa vào bản thân của nó, mà còn chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố có mối quan hệ mật thiết với nhau như: chính sách của Nhà nước, thị trường, vốn đầu tư, nguồn nhân lực... Các yếu tố này tác động tới sự phát triển kinh tế tư nhân không phải một cách riêng lẻ mà trong một thể thống nhất mang tính hệ thống chặt chẽ, có thể thúc đẩy hoặc kìm hãm sự phát triển của kinh tế tư nhân. Chính vì thế, cần nhận định rõ các yếu tố này để từ đó có sự tác động cho phù hợp nhằm tạo ra những điều kiện thuận lợi, hạn chế những yếu tố bất lợi cho sự phát triển của thành phần kinh tế tư nhân nước ta.

## 2. NỘI DUNG

Sở hữu là một mặt cơ bản của quan hệ sản xuất, thể hiện mối quan hệ giữa người với người thông qua đối tượng sở hữu. Nó là quan hệ kinh tế khách quan, vận động và biến đổi cùng với hệ thống kinh tế - xã hội. Sở hữu tư nhân là hình thức sở hữu tồn tại lâu đời qua nhiều phương thức sản xuất. Sở hữu tư nhân được hiểu là sở hữu hợp pháp của cá nhân đối với tư liệu tiêu dùng và tư liệu sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần của cá nhân. Các hình thức sở hữu có liên quan trực tiếp, chặt chẽ đến các loại hình kinh tế. Nó là cơ sở, là căn cứ cơ bản để xác định các loại hình kinh tế. Các loại hình kinh tế là biểu hiện cơ bản của các hoạt động kinh tế của con người thông qua các hình thức sở hữu. Có thể hiểu kinh tế tư nhân là một thành phần kinh tế được hình thành và phát triển dựa trên sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất và nguồn lực sản xuất bao gồm các loại hình kinh tế cá thể, tiểu chủ và tư bản tư nhân, hoạt động dưới hình thức hộ

kinh doanh cá thể và các loại hình doanh nghiệp của tư nhân, không bao gồm kinh tế tư nhân nước ngoài kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam. Cách xác định thành phần kinh tế tư nhân này tuy chưa phản ánh đầy đủ các loại hình kinh tế được hình thành và phát triển dựa trên sở hữu tư nhân, nhưng sẽ phù hợp với cách phân định trong các văn kiện của Đảng và các thống kê chính thức của Nhà nước. Điều này sẽ tạo thuận lợi cho việc khảo sát số liệu trong quá trình nghiên cứu, đồng thời xác định như vậy giúp cho việc nghiên cứu phản ánh đúng đắn hơn về thực lực và đóng góp thực tế của thành phần kinh tế tư nhân trong nước, từ đó có giải pháp tập trung phát triển kinh tế tư nhân trong nước một cách phù hợp hơn. Kinh tế tư nhân là một bộ phận của nền kinh tế, phát triển kinh tế tư nhân là quá trình thay đổi theo hướng tiến bộ về mọi mặt của thành phần kinh tế tư nhân, bao gồm sự thay đổi cả về lượng và về chất, ngày càng thực hiện tốt vai trò là động lực quan trọng trong thúc đẩy phát triển nền kinh tế và góp phần giải quyết vấn đề xã hội của đất nước. Quá trình này gắn liền với sự chuyển đổi của nền kinh tế nước ta, bên cạnh đó cũng chịu sự tác động rất sâu sắc của nhiều yếu tố khác nhau, có thể chia thành các nhóm cơ bản sau:

### 2.1. Nhóm các yếu tố về chính trị

Quá trình phát triển nền kinh tế của mỗi quốc gia đều chịu tác động hết sức sâu sắc về chính trị của quốc gia đó. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê-nin: “*Chính trị là biểu hiện tập trung của kinh tế*” và “*Chính trị không thể không giữ vị trí ưu tiên so với kinh tế*” [6, tr.273]. Như vậy, quan hệ giữa kinh tế và chính trị là biểu hiện tập trung nhất của quan hệ giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng. Trong mối quan hệ đó, cơ sở hạ tầng giữ vai trò quyết định, thể hiện ở chỗ chính trị ra đời từ kinh tế, do kinh tế quyết định; chính trị là sự phản ánh, là tính thứ hai so với kinh tế. Chính trị phải được xây dựng trên cơ sở kinh tế, không được thoát ly những đặc trưng và những nhiệm vụ

kinh tế của xã hội. Khi cơ sở kinh tế biến đổi, chính trị phải biến đổi theo để phản ánh đúng cơ sở kinh tế, phù hợp với kinh tế để tạo được môi trường tốt nhất cho kinh tế phát triển theo đúng quy luật khách quan. Kiến trúc thượng tầng cũng có tính độc lập tương đối tác động trở lại cơ sở hạ tầng. Chính trị cũng có tính độc lập tương đối và vai trò tác động trở lại rất tích cực đối với kinh tế. Sự tác động của chính trị đối với kinh tế thông qua sức mạnh của các thể chế của hệ thống chính trị, đặc biệt là của Nhà nước. Trong xã hội có giai cấp, giai cấp, nhóm xã hội nào nắm được quyền lực chính trị là nắm được công cụ cơ bản, trọng yếu để giải quyết quan hệ lợi ích với giai cấp, nhóm xã hội khác theo hướng có lợi cho giai cấp mình và nhóm mình. Dựa trên nhận thức, quan điểm lý tưởng, chủ thuyết chính trị của mình mà giai cấp thống trị sẽ lựa chọn mô hình kinh tế phù hợp, trên cơ sở đó Nhà nước sẽ xây dựng và ban hành thể chế kinh tế để điều tiết nền kinh tế. Nền kinh tế bên cạnh việc vận hành theo các quy luật khách quan còn phải chịu sự điều tiết ở các mức độ khác nhau trong từng giai đoạn cụ thể của bộ máy nhà nước hiện hành, nhằm mục đích tạo ra môi trường xã hội ổn định, giải phóng sức sản xuất, tạo động lực phát triển kinh tế và định hướng phát triển.

Kinh tế tư nhân là một trong các chủ thể trong nền kinh tế, quá trình phát triển của nó cũng chịu sự tác động hết sức sâu sắc của chính trị. Cụ thể là các yếu tố sau: cương lĩnh, đường lối phát triển kinh tế; chính sách và hệ thống pháp luật về kinh tế; bộ máy quản lý của Nhà nước về kinh tế. Các yếu tố này có vai trò tác động khác nhau đến sự phát triển của kinh tế tư nhân, song chúng lại có mối quan hệ hết sức mật thiết gắn bó với nhau, cái nọ là tiền đề, là chỗ dựa cho sự vận động và phát triển của cái kia. Trong các yếu tố đó thì cương lĩnh, đường lối phát triển kinh tế đóng vai trò quan trọng nhất, là cơ sở để ban hành chính sách và hệ thống pháp luật về kinh tế, quyết định các mục

tiêu hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước. Dù có đường lối phát triển kinh tế tư nhân đúng đắn nhưng chính sách và hệ thống pháp luật lại không được xây dựng đầy đủ, đồng bộ thì cũng không thể tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển. Năng lực lãnh đạo của các chủ thể quản lý cũng đóng vai trò hết sức quan trọng. Nếu bộ máy lãnh đạo và quản lý điều hành phù hợp sẽ tạo điều kiện định hướng và điều tiết sự phát triển kinh tế xã hội đúng hướng, ngược lại bộ máy lãnh đạo và quản lý điều hành không phù hợp, cồng kềnh bố trí các bộ phận cấu thành trong bộ máy quá to hoặc quá nhỏ, các quy định quản lý thiếu rõ ràng minh bạch, thủ tục hành chính phức tạp, tạo điều kiện cho đội ngũ công chức thực thi công vụ những nhiễu... thì dù cho đường lối đề ra đúng đắn, hệ thống pháp luật và chính sách có tốt cũng khó đi vào cuộc sống. Vì vậy, để phát triển nền kinh tế nói chung và kinh tế tư nhân nói riêng, phải hoàn thiện đồng bộ cả ba nội dung trên.

Qua thực tiễn phát triển kinh tế ở nước ta cho thấy kinh tế tư nhân có phát triển được hay trì trệ, suy thoái là tùy thuộc rất lớn vào tư duy, nhận thức, lựa chọn đường lối phát triển kinh tế của Đảng và các chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước. Với mục tiêu thực hiện quá độ trực tiếp lên chủ nghĩa xã hội theo mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung, giai đoạn 1954-1985 là thời kỳ hết sức khó khăn đối với kinh tế tư nhân. Ở miền Bắc, kinh tế tư nhân đã bị thu hẹp dần trong thời kỳ cải tạo (1958-1960) và bị thu hẹp ở mức cao nhất trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội (1960-1975) [1, tr.92]. Sau khi đất nước thống nhất, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã diễn ra trên phạm vi cả nước. Điều này đã làm cho sở hữu tư nhân và kinh tế tư nhân trở nên biến dạng nghiêm trọng. Đến khi Đảng ta thay đổi tư duy, nhận thức lại một cách đúng đắn con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa, chấp nhận sự tồn tại và phát triển của nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần thì kinh tế tư nhân đã có sự phát triển hết sức mạnh mẽ.

Cùng với sự thay đổi về đường lối phát triển kinh tế là sự ra đời của hệ thống các văn bản pháp luật ngày càng đầy đủ, đồng bộ nhằm mở đường cho kinh tế tư nhân phát triển như: Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư... Bộ máy quản lý Nhà nước đã có nhiều cải cách nhằm đẩy nhanh tiến độ, thủ tục hành chính, tạo điều kiện cho doanh nghiệp được thành lập và hoạt động một cách thuận lợi. Những điều đó đã làm cho số lượng của các doanh nghiệp tư nhân tăng lên một cách nhanh chóng. Doanh nghiệp tư nhân đầu tiên đã được thành lập vào năm 1991 sau khi Luật Doanh nghiệp tư nhân và Luật Công ty được ban hành vào năm 1990, nhưng do việc thành lập một công ty tư nhân vẫn còn rất phức tạp và tốn kém nên đến năm 1999 vẫn chỉ có 14.500 doanh nghiệp tư nhân được thành lập. Phải đến khi Luật Doanh nghiệp được thông qua vào năm 2000 mới tạo ra sự tăng trưởng đột phá về số lượng cũng như quy mô của các doanh nghiệp tư nhân. Cụ thể, giai đoạn 2006-2014, mỗi năm cả nước có khoảng 70.900 doanh nghiệp tư nhân mới thành lập, thì đến giai đoạn 2015-2020 con số này đã tăng lên đến 122.500 doanh nghiệp thành lập mới mỗi năm. Trong 9 tháng đầu năm 2021, mặc dù ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19, nhưng cả nước vẫn có 85.483 doanh nghiệp thành lập mới [9]. Số doanh nghiệp tư nhân đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 là 268.831 doanh nghiệp thì đến năm 2019 đã tăng lên 2,4 lần với 647.632 doanh nghiệp, chiếm 96,88% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động. Cùng với sự tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp là sự tăng lên về vốn đầu tư, vốn sản xuất kinh doanh bình quân hàng năm của các doanh nghiệp tư nhân đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 đạt 5.451,70 nghìn tỷ đồng đến năm 2019 đã tăng lên gấp 4,4 lần đạt giá trị 24.204,55 nghìn tỷ đồng. Giá trị tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn của các doanh nghiệp đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh của doanh

nh nghiệp tư nhân cũng tăng mạnh từ 2.129,70 nghìn tỷ đồng năm 2010 lên 8.420,90 nghìn tỷ đồng năm 2019 [10, tr.237, 251].

Trong giai đoạn hiện nay, về mặt đường lối thì phát triển kinh tế tư nhân. Về cơ chế, chính sách vẫn còn tồn tại những cơ chế, chính sách làm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh gặp trở ngại. Chính sách hỗ trợ chưa thực sự hiệu quả hoặc chậm thực hiện, doanh nghiệp khó tiếp cận. Hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước một số mặt chưa cao, điều hành thiếu nhất quán, dẫn đến môi trường kinh doanh còn nhiều hạn chế. Để kinh tế tư nhân có thể phát huy được hết tiềm năng của mình thì các yếu tố thể chế, pháp luật, bộ máy quản lý cần phải được nhanh chóng hoàn thiện, đồng bộ, đảm bảo tính hiện đại và hội nhập quốc tế.

## 2.2. Nhóm các yếu tố về kinh tế

Kinh tế tư nhân là một trong các chủ thể của nền kinh tế, vì vậy các đặc điểm của nền kinh tế sẽ có tác động rất lớn đến khả năng vận động và phát triển của nó. Các yếu tố về kinh tế ảnh hưởng đến kinh tế tư nhân có thể kể đến như: mức độ phát triển của thị trường, mức độ tôn trọng các quy luật của thị trường, sự hoàn thiện của cơ sở hạ tầng, xu hướng vận động và phát triển của nền kinh tế thế giới... Thị trường ra đời trên cơ sở sự phát triển của lực lượng sản xuất và phân công lao động xã hội tạo điều kiện cho sở hữu tư nhân và kinh tế tư nhân phát triển, ngược lại thị trường là môi trường hoạt động của kinh tế tư nhân. Sự phát triển và hoàn thiện của thị trường cũng như sự thay đổi của các điều kiện thị trường cũng tác động không hề nhỏ đến sự phát triển của kinh tế tư nhân. Sự phát triển của kinh tế tư nhân không thể thoát ly khỏi trình độ phát triển thị trường, thực tiễn phát triển của kinh tế thị trường qua các thời kỳ, gồm cả thị trường trong nước và thị trường quốc tế. Sự phát triển của thị trường được thể hiện qua quy mô của thị trường, sự đầy đủ, đồng bộ của các loại thị trường, các quy luật của thị trường được tuân thủ, mức độ tự do

kinh doanh... Mọi nền kinh tế thị trường đều có các yếu tố cấu thành cơ bản là các thị trường, bao gồm các thị trường đầu vào (như thị trường đất đai, thị trường sức lao động, thị trường tài chính, thị trường máy móc thiết bị, thị trường khoa học - công nghệ) và thị trường hàng tiêu dùng.

Nền kinh tế thị trường vận hành theo các quy luật khách quan của nó, trong đó quy luật cạnh tranh đóng vai trò quan trọng, không có cạnh tranh tự do, không thể nói đến kinh tế thị trường. Về bản chất, cơ chế cạnh tranh thị trường là cơ chế tự điều chỉnh, là cơ chế chủ yếu phân bổ các nguồn lực trong nền kinh tế thị trường. Thông qua cạnh tranh, các nguồn lực được rút ra khỏi những ngành, lĩnh vực và địa điểm đang hoạt động kém hiệu quả, di chuyển đến những nơi có lợi thế phát triển và thu được hiệu quả kinh doanh, lợi nhuận cao hơn. Quy luật cạnh tranh cũng đòi hỏi sự tồn tại của các chủ thể kinh tế độc lập dưới nhiều hình thức sở hữu khác nhau. Các chủ thể này hoàn toàn độc lập, tự chủ trong việc quyết định các vấn đề, như sản xuất cái gì, sản xuất như thế nào và sản xuất cho ai, họ cũng phải tự chịu trách nhiệm đối với quyết định sản xuất, kinh doanh dựa trên những tín hiệu thị trường. Kinh tế tư nhân là thành phần kinh tế hoạt động dựa trên động lực là lợi ích cá nhân, tự chịu trách nhiệm hoàn toàn với những quyết định của mình, có tính năng động, sáng tạo, và cạnh tranh cao, là thành phần phù hợp nhất với quy luật của nền kinh tế thị trường. Khi các quy luật của nền kinh tế thị trường được tuân thủ, sự tự do kinh doanh được đảm bảo sẽ là yếu tố hết sức thuận lợi để kinh tế tư nhân có thể phát huy được mọi tiềm năng của mình.

Để tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các chủ thể kinh tế nói chung và kinh tế tư nhân nói riêng thì một vấn đề nền tảng là phải xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đáp ứng được nhu cầu của sự phát triển đó. Trong quá trình lưu thông hàng hóa giữa các vùng miền, giữa thành thị với miền núi thì

cơ sở hạ tầng ảnh hưởng rất lớn đến khả năng vận chuyển, giao lưu, trao đổi hàng hóa với các vùng miền khác, giúp giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm, thu hút đầu tư, nâng cao sức cạnh tranh, giúp mở rộng thị trường. Cơ sở hạ tầng là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển của các doanh nghiệp nói chung và khu vực kinh tế tư nhân nói riêng trong quá trình vận động. Xu hướng vận động và phát triển của nền kinh tế thế giới cũng có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của kinh tế tư nhân. Do tác động mới của thời đại: cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, từ thập kỷ 70 thế kỷ XX và xu thế cải cách đổi mới kinh tế trên toàn thế giới, trong đó có xu hướng tăng cường khu vực tư nhân và thực hiện tư nhân hóa rộng rãi khu vực kinh tế nhà nước; xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa nền kinh tế thế giới và xu thế hội nhập, phụ thuộc lẫn nhau đang tăng lên; sự phát triển của kinh tế số, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang làm thay đổi căn bản nền kinh tế, thế giới đang bước vào thời kỳ quá độ cạnh tranh, cạnh tranh gay gắt để phát triển, các nền kinh tế chỉ có thể phát triển có hiệu quả khi nó huy động được tất cả mọi nguồn lực của toàn dân, của mọi thành phần kinh tế tham gia. Những xu hướng này có tác động rất lớn đến các chủ thể của nền kinh tế, mà đặc biệt là đến kinh tế tư nhân, nếu có thể tận dụng được những cơ hội do những xu hướng này mở ra sẽ giúp cho kinh tế tư nhân phát triển, góp phần thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng nhanh. Các xu hướng này cũng tạo ra sự thay đổi hết sức nhanh chóng và sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt, dẫn đến nguy cơ làm tụt hậu nền kinh tế và cản trở sự phát triển của kinh tế tư nhân nếu không có sự chuyển đổi phù hợp của mô hình tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và kinh tế tư nhân nói riêng.

Kể từ khi thực hiện chính sách đổi mới, nước ta đã tập trung xây dựng các cơ sở để nền kinh tế thị trường phát triển, việc mở rộng phạm vi thị trường, các loại thị trường ngày càng phong phú, đa dạng, một số loại thị

trường như thị trường hàng hóa và thị trường dịch vụ đã phát triển nhanh chóng và đạt đến trình độ cao; sự hạn chế việc áp đặt các mệnh lệnh hành chính vào quá trình quản lý kinh tế và để cho các chủ thể được tự do hoạt động theo các quy luật thị trường; cơ sở hạ tầng ngày càng được hoàn thiện góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế; nước ta cũng đã tận dụng tốt cơ hội của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế đang mang lại để mở rộng thị trường, đưa hàng hóa của Việt Nam ra các thị trường quốc tế. Những yếu tố trên đã tạo điều kiện hết sức thuận lợi cho kinh tế tư nhân được phát triển lớn mạnh cả về quy mô và năng lực cạnh tranh, có khả năng tiếp cận được nhiều cơ hội kinh doanh, mở rộng phạm vi hoạt động và thâm nhập vào các thị trường tiềm năng. Kinh tế tư nhân liên tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá, chiếm tỷ trọng 39-40% GDP; thu hút khoảng 85% lực lượng lao động của nền kinh tế, góp phần quan trọng trong huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng doanh thu ngân sách nhà nước, tạo việc làm, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội [4].

Hiện nay vẫn còn nhiều vấn đề cần được sớm khắc phục để có thể thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển như: một số loại thị trường còn chậm hình thành và phát triển, vận hành còn nhiều vướng mắc, kém hiệu quả, hệ thống thị trường còn phát triển chưa ăn khớp và đồng bộ, xét trên các tiêu chí về loại hình, trình độ phát triển, môi trường pháp lý...; việc tuân thủ các quy luật của thị trường vẫn còn một số hạn chế như việc can thiệp quá sâu của Nhà nước ở một số lĩnh vực trong điều hành kinh tế, sự phân biệt đối xử đối với thành phần kinh tế tư nhân, dẫn đến sự cạnh tranh không bình đẳng, theo chỉ số tự do kinh tế được Quỹ Di sản (The Heritage Foundation - một tổ chức nghiên cứu và giáo dục, chuyên thúc đẩy tự do kinh doanh

được thành lập năm 1973 tại Mỹ) công bố năm 2018 Việt Nam đạt 53,1 điểm, xếp hạng 141 thế giới, chỉ 2 năm sau, Việt Nam đã thăng 36 bậc, đạt 58,8 điểm và xếp hạng thứ 105 trên thế giới vào năm 2020, cho thấy mức độ tự do kinh doanh ở nước ta liên tục được tăng lên, tuy nhiên vẫn còn cần tiếp tục cải thiện nhiều hơn nữa [11]; cơ sở hạ tầng còn chậm hoàn thiện, thiếu đồng bộ; năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tư nhân Việt Nam còn thấp khi tham gia vào các thị trường quốc tế...

### **2.3. Nhóm yếu tố về điều kiện tự nhiên, văn hóa, xã hội**

Đặc điểm tự nhiên như: vị trí địa lý, sự phong phú của tài nguyên thiên nhiên, đặc điểm khí hậu... có vai trò rất quan trọng đối với nền kinh tế của mỗi quốc gia, đóng vai trò cung cấp nguồn lực, quy định thế mạnh, lợi thế cạnh tranh và định hướng phát triển của cả nền kinh tế nói chung và kinh tế tư nhân nói riêng. Tận dụng tốt và sử dụng đúng đắn các lợi thế tự nhiên sẵn có sẽ tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển bền vững; nếu không thì sẽ chỉ tạo ra sự tăng trưởng nhất thời, làm cho sự phát triển của kinh tế tư nhân chỉ tăng về lượng chứ không thay đổi về chất, thậm chí còn dẫn đến cạn kiệt nguồn tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai lũ lụt...

Đặc điểm tôn giáo, truyền thống văn hóa của dân tộc và tính cộng đồng là nguồn lực mang tính nhân văn thể hiện sức mạnh tinh thần khát vọng phát triển của mỗi quốc gia dân tộc. Truyền thống dân tộc và tính cộng đồng là yếu tố tạo nên bản sắc riêng của từng quốc gia trên con đường phát triển qua đó cũng tạo ra những thành tựu về kinh tế - xã hội từ những nét đặc thù của mỗi nước. Những đặc điểm văn hóa, xã hội sẽ sự ảnh hưởng đến tư duy kinh tế, tầm nhìn, triết lý kinh doanh, phương pháp đầu tư của doanh nhân; phương pháp quản lý, văn hóa của doanh nghiệp; ý thức tổ chức của người lao động... từ đó tác động đến phương hướng và khả năng phát triển của kinh tế tư nhân.

Việt Nam là quốc gia đông dân thứ ba trong khu vực Đông Nam Á và thứ 15 trên thế giới, tỷ lệ tăng dân số bình quân năm giai đoạn 2009-2019 là 1,14%/năm [12]. Theo Báo cáo điều tra lao động việc làm năm 2020 thì tổng số dân của Việt Nam là 97.576 nghìn người, trong đó, dân số nam là 48.739 nghìn người (49,95%) và dân số nữ là 48.837 nghìn người (50,05%), có 74,4% dân số trong độ tuổi từ 25-59 tham gia lực lượng lao động [8, tr.2-3]. Dân số đông với cơ cấu trẻ đã cung cấp nguồn lực lao động dồi dào cho nền kinh tế, cùng với vị trí địa lý thuận lợi, điều kiện tự nhiên có nhiều ưu đãi, tài nguyên khoáng sản phong phú... đã góp phần tạo ra lợi thế cạnh tranh và động lực phát triển kinh tế tư nhân trong suốt thời gian vừa qua. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, những yếu tố này đang ngày càng mất dần ưu thế, không còn đóng góp nhiều cho tăng trưởng kinh tế - xã hội [10].

Con người Việt Nam với một tinh thần yêu nước nồng nàn, cần cù, hiếu học, chịu thương, chịu khó, truyền thống yêu thương, gắn bó, đoàn kết của nhân dân trong suốt quá trình dựng nước và giữ nước đã tạo những điều kiện thuận lợi trong việc hợp tác kinh doanh, giúp hình thành các cộng đồng doanh nghiệp có thể hỗ trợ nhau cùng phát triển. Văn hóa cộng đồng làng xã nhỏ cũng dễ gây ra sự cục bộ, địa phương,

chia rẽ, chỉ lo bảo vệ lợi ích nhỏ mà bỏ quên lợi ích lớn; thói quen sản xuất nông nghiệp nhỏ dẫn đến ý thức tổ chức kỷ luật của người lao động chưa cao, tâm lý ỷ lại, không chịu lớn, dễ thỏa mãn trước những thành công nhỏ. Ngoài ra, cách phát triển chỉ tập trung vào khai thác tài nguyên sẵn có trong thời gian qua đã gây ra tâm lý đầu cơ, ăn xổi, tư duy đầu tư chộp giật, muốn giàu nhanh, khai thác cạn kiệt nguồn tài nguyên... Thành phần kinh tế tư nhân muốn phát triển cần phải tìm ra mô hình phát triển theo chiều sâu, dựa trên nâng cao trình độ khoa học công nghệ, cần nhanh chóng thay đổi tư duy kinh doanh, áp dụng khoa học công nghệ vào quản lý, cần có những tham vọng, nỗ lực, kế hoạch cụ thể để có thể vươn ra tầm quốc tế.

### 3. KẾT LUẬN

Các nhóm yếu tố chính trị, kinh tế, điều kiện tự nhiên, văn hóa, xã hội tác động thúc đẩy hoặc kìm hãm sự phát triển của kinh tế tư nhân, các yếu tố này có quan hệ, tác động qua lại mật thiết với nhau. Để kinh tế tư nhân Việt Nam có thể phát triển một cách mạnh mẽ, thực sự đáp ứng được vai trò là động lực quan trọng của nền kinh tế cần có sự cải biến các yếu tố tác động một cách đồng bộ, tạo ra một môi trường thực sự thuận lợi cho kinh tế tư nhân được phát huy tối đa tiềm năng của mình.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lương Minh Cừ và Vũ Văn Thư (2011), *Sở hữu tư nhân và kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay - Một số nhận thức về lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới (khóa VI, VII, VIII, IX, X)*, phần I, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Ban Chấp hành Trung ương (2017), *Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03-6-2017 về việc “Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”*, Hà Nội.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

- [6] V.I.Lê-nin (1978), *Toàn tập*, tập 43, Nxb Tiến bộ, Hà Nội.
- [7] Tổng cục Thống kê (2020), *Niên giám thống kê (tóm tắt) 2020*, Nxb Thống kê, Hà Nội.
- [8] Tổng cục Thống kê (2020), *Báo cáo điều tra lao động việc làm năm 2020*, Nxb Thống kê, Hà Nội.
- [9] Nguyễn Hòa (2021), *Nâng cao năng lực của khu vực kinh tế tư nhân*, <https://congthuong.vn/nang-cao-nang-luc-cua-khu-vuc-kinh-te-tu-nhan-166007.html>, ngày truy cập: 12-11-2021.
- [10] Chu Khôi (2021), *Xây dựng mô hình tăng trưởng mới để tránh tụt hậu*, <https://vneconomy.vn/xay-dung-mo-hinh-tang-truong-moi-de-tranh-tut-hau.htm>, ngày truy cập: 16-11-2021.
- [11] Gia Linh (2020), *Chỉ số tự do kinh tế Việt Nam năm 2020*, <http://consosukien.vn/chi-so-tu-do-kinh-te-viet-nam-nam-2020.htm>, ngày truy cập: 12-11-2021.
- [12] Tổng cục Thống kê (2019), *Thông cáo báo chí kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019*, <https://www.gso.gov.vn/su-kien/2019/12/thong-cao-bao-chi-ket-qua-tong-dieu-tra-dan-so-va-nha-o-nam-2019>, ngày truy cập: 12-11-2021.

Ngày nhận bài: 17-12-2021. Ngày biên tập xong: 24-12-2021. Duyệt đăng: 12-01-2022